

**GIẤY XÁC NHẬN
NỘI DUNG QUẢNG CÁO THUỐC**

Tên Cơ quan xác nhận: **Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế**

Xác nhận nội dung quảng cáo thuốc:

STT	Tên thuốc	Số giấy đăng ký lưu hành
1	Tanganil	VD-26608-17

Đơn đề nghị số: **25NMD/QC-2017**

Tên cơ sở đề nghị xác nhận: **Công ty TNHH Dược phẩm Mỹ phẩm Nhật Minh Dương**

Địa chỉ: **183 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh**

Phương tiện quảng cáo: **Trên bảng quảng cáo, băng rôn, biển hiệu, màn hình chuyên quảng cáo ngoài trời, phương tiện giao thông cho công chúng**

Số giấy xác nhận: **0369/2017/XNQC/QLD**

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2017

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tất Đạt

HẾT QUAY QUAY VUI SỐNG MỖI NGÀY

TANGANIL
500 mg
Acetyl-DL-Leucine

Điều trị hiệu quả chứng chóng mặt*



và tối. Thời gian điều trị thay đổi tùy theo diễn biến lâm sàng (từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần).
có cải thiện, có thể tăng liều một cách an toàn lên 3 - 4 g (6 - 8 viên) một ngày.
cine) hoặc một trong số các tá dược có thể sử dụng cho bệnh nhân bị coeliac. Vì lượng gluten trong tá dược tinh bột mì của thuốc rất nhỏ
Thuốc này có chứa tinh bột mì nhưng có thể sử dụng cho bệnh nhân bị coeliac. 6. **Chống chỉ định:** Quá mẫn với dược chất (Acetyl-DL-leu-
không đáng kể. Sử dụng trong trường hợp có thai và cho con bú: Nên tránh khi đang trong thai kỳ và cho con bú. 8. **Tác động đến khả**
năng lái xe và vận hành máy móc: Chưa ghi nhận. 9. **Tương tác với các thuốc khác và các loại tương tác khác:** Chưa ghi nhận. 10. **Tác**
dụng không mong muốn: Rất hiếm: phát ban da (thỉnh thoảng kèm theo ngứa), nổi mề đay. 11. **Điều kiện bảo quản:** Nhiệt độ dưới 30°C
và tránh ẩm. 12. **Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. 13. **Sản xuất bởi:** PIERRE FABRE MEDICAMENT PRODUCTION - Site
Progipharm, Rue du Lycée, 45500 Gien - France. 14. **Đóng gói bởi:** CÔNG TY TNHH PIERRE FABRE VIỆT NAM - Số 1, đường 4A, khu công
nghiệp Biên Hòa 2, Đồng Nai. **ĐT:** 061 383 6770, **Fax:** 061 383 6570

Số giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc của Bộ Y tế: .../XNQC..., ngày ... tháng ... năm... In tài liệu ngày XX/XX/XXXX.

(*) Tỷ lệ so với kích thước thật:
1:50, 1:100, 1:150, 1:200, 1:250